

Thừa Thiên Huế, ngày 21 tháng 3 năm 2022

BÁO CÁO

Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022

Năm 2021, tập thể Công ty cổ phần Cảng Chân Mây đã đoàn kết, cùng quyết tâm vượt qua mọi yếu tố trở ngại, hoàn thành vượt các chỉ tiêu sản lượng, doanh thu và lợi nhuận đề ra tại Kế hoạch sản xuất kinh doanh của năm. Công ty đã hoàn thành công tác đầu tư xây dựng Bến số 2 và đưa vào khai thác đảm bảo chất lượng công trình. Kết quả cụ thể như sau:

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2021

1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021

Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh Công ty thực hiện trong năm 2021:

- Sản lượng thông qua : 3.119.098 tấn;
- Tổng lượt tàu : 353 lượt (250 tàu nội và 103 tàu ngoại);
- Tổng doanh thu : 168.622 triệu đồng
(Trong đó, doanh thu sxkd đạt 166.939 triệu đồng);
- Lợi nhuận trước thuế : 2.175 tr.đồng;
- Nộp ngân sách nhà nước : 810 tr.đồng;
- Tổng số lao động cuối năm : 303 người;
- Thu nhập BQ của NLĐ : 11,71 tr.đồng/ng/tháng.

Nhìn chung, các chỉ tiêu kinh doanh, sản lượng hàng hóa thông qua Cảng và doanh thu tăng cao so với cùng kỳ năm 2020. Cụ thể:

- Sản lượng hàng hóa thông qua năm 2021 đạt 3.119.098 tấn, tăng 29,5% so với cùng kỳ năm 2020 (Sản lượng năm 2020: 2.408.118 tấn), đạt 106,1% kế hoạch 2021.

- Tổng doanh thu đạt 168.622 triệu đồng, tăng 21,2% so với cùng kỳ năm 2020 (Tổng doanh thu năm 2020: 139.137 triệu đồng), đạt 104,1% kế hoạch năm 2021. Tổng lợi nhuận trước thuế đạt 2.175 triệu đồng, giảm 86,4% so với cùng kỳ năm 2020 (Lợi nhuận 2020: 15.954 triệu đồng), đạt 130,9% kế hoạch năm 2021. Nguyên nhân chỉ tiêu doanh thu tăng nhưng chỉ tiêu lợi nhuận giảm



mạnh so với cùng kỳ năm 2020 là do Công ty đã bắt đầu chịu chi phí lãi vay và chi phí khấu hao cho công trình Bến số 2 từ Quý III/2021.

- Tổng số lượt tàu hàng ra vào cảng trong năm 2021 đạt 353 lượt tàu, tăng 36,8% so với cùng kỳ năm 2020 (258 lượt tàu). Lượt tàu ra vào Cảng tăng cao là nhờ việc đưa Bến số 2 vào hoạt động giữa năm 2021 giúp tăng năng lực cầu bến. Lượng tàu du lịch đến Cảng Chân Mây trong năm 2021 là 0 lượt tàu.

Kết quả sản xuất kinh doanh chi tiết năm 2021:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2021	Thực hiện năm 2021	% Hoàn thành
1	Sản lượng bốc xếp	Nghìn tấn	2.940	3.119	106,1%
	+ Hàng rời		2.940	3.119	106,1%
	+ Hàng container		20.000 TEU	0	-
2	Lượt tàu hàng	Lượt	-	353	-
	+ Lượt tàu du lịch	Lượt	0	0	-
3	Du khách/thuyền viên	Người	0	0	-
4	Tổng doanh thu	Tr.đồng	162.000	168.622	104,1%
4.1	Doanh thu từ sxkd	Tr.đồng	162.000	166.939	103%
	+ Doanh thu hàng rời	Tr.đồng	162.000	166.939	103%
	+ Doanh thu hàng container	Tr.đồng	0	0	-
	+ Doanh thu tàu du lịch	Tr.đồng	0	0	-
4.2	Doanh thu tài chính	Tr.đồng	0	1.667	-
4.3	Thu nhập khác	Tr.đồng	0	15	-
5	Tổng chi phí	Tr.đồng	160.338	166.447	103,8%
6	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	1.662	2.175	130,9%
7	Nộp NSNN	Tr.đồng	3.000	810	27%
8	Thu nhập bình quân	Tr.đ/ng/ tháng	9,5	11,71	123,3%
9	Tổng số lao động	Người	304	303	99,7%

Năm 2021, dăm gỗ vẫn là nguồn hàng hóa chủ lực qua Cảng Chân Mây, chiếm tỷ trọng 51% trên tổng sản lượng hàng hóa. Tiếp theo là nguồn hàng than chiếm 20,1% và clinker là 13,4%, hàng cát trắng chiếm 8,8% tổng sản lượng. Còn lại là các mặt hàng sắn lát, titan, nhựa đường, dầu cọ, thiết bị, vỏ bã điêu... Năng suất xếp dỡ các mặt hàng và chất lượng dịch vụ luôn được cải thiện qua các năm, đảm bảo thương hiệu của một cảng biển nước sâu quốc tế. Ngoài ra, trong năm 2021, Cảng đã thực hiện xếp dỡ thành công các lô hàng thiết bị máy biến thế phục vụ xây lắp Nhà máy điện gió, lô thiết bị 4 cần cẩu tải trọng lớn và lô hàng thiết bị cung cấp cho Dự án Điện gió Hướng Linh 3 (có những kiện thiết

bị lén đến hơn 80 tấn), khẳng định năng lực và uy tín giúp Cảng Chân Mây có cơ hội tiếp cận những lô thiết bị lớn trong thời gian tới.

Công ty đã thực hiện ký kết thành công 109 hợp đồng và 27 phụ lục hợp đồng với các đối tác, khách hàng về cung cấp các dịch vụ bốc xếp, dịch vụ hàng hải, cho thuê kho bãi, cung cấp điện nước và các dịch vụ khác. Việc ký kết các hợp đồng luôn được hoàn tất một cách nhanh chóng, thuận lợi thể hiện tinh thần tích cực hợp tác kinh doanh, hài hòa lợi ích giữa khách hàng với công ty.

Mặc dù dịch bệnh Covid 19 diễn biến phức tạp trong nhiều tháng qua, việc hạn chế đi lại và tiếp xúc trong cộng đồng đã khiến cho công tác xúc tiến thị trường gặp nhiều khó khăn. Tuy nhiên, Công ty đã tích cực trao đổi, cung cấp về thông tin năng lực, trao đổi các phương án, quy trình bốc xếp đối với nguồn hàng cát rời, nguồn hàng viên nén; hàng bột giấy của Công ty SunPaper, xúc tiến các nguồn hàng quặng sắt từ Lào, mặt hàng than Lào, các khách hàng gạch xây dựng, thép phế liệu, thạch cao...

Các dịch vụ cung ứng tàu biển đảm bảo chất lượng và đáp ứng tốt nhu cầu của khách hàng, tăng trưởng so với cùng kì năm 2020. Doanh thu năm 2021 đạt 20.405 triệu đồng, tăng 47,9% so với năm 2020 (13.796 triệu đồng), trong đó dịch vụ cung ứng xăng dầu tăng 61,2% so với năm 2020. Dịch vụ nhanh chóng, linh hoạt, hỗ trợ phát triển cùng dịch vụ cầu bến và bốc xếp hàng hóa.

Tháng 07/2021, Công trình Bến số 2 - Cảng Chân Mây có chiều dài 225m (chiều dài khai thác 280m) với năng lực tiếp nhận tàu 50.000DWT đã hoàn thành và đưa vào sử dụng. Thành quả này có ý nghĩa to lớn trong quá trình phát triển của Cảng Chân Mây, giúp giải quyết hiệu quả các vấn đề cấp bách trong tình hình hàng hóa qua Bến số 1 đã quá tải từ lâu, góp phần nâng vị thế Cảng Chân Mây lên tầm cao mới.

Nhu cầu lưu trữ hàng hóa ngày càng tăng, đòi hỏi cần có kho hàng đủ rộng để đáp ứng nhu cầu của khách hàng. Năm qua, với tình hình nguồn vốn hạn hẹp, Công ty cũng đã làm việc, trao đổi thông tin với Công ty cổ phần Thuận Hải, Công ty cổ phần MDF Ý Mỹ, Công ty TNHH MTV Đầu tư & Phát triển Hạ tầng Khu Công nghiệp, Công ty TNHH MTV Thương mại và Tiếp vận Bảo Tín (PPL Logistics) về hợp tác đầu tư nhà kho tại Cảng Chân Mây. Đặc biệt, Công ty CP Thuận Hải đã nghiên cứu đề xuất các giai đoạn hợp tác về đầu tư bến 10.000 m² và kho 5.000 m² và mong muốn triển khai dự án sớm nhất có thể.

Ngoài ra, Công ty hiện đang tiến hành các thủ tục thiết lập Khu chuyền tải tại Vịnh Chân Mây phục vụ tàu 200.000 DWT, thủ tục bổ sung công năng tiếp nhận hàng container và thủ tục nâng cấp năng lực tiếp nhận tàu 70.000 DWT cho Bến 1 và Bến 2. Việc nâng cấp thành công kỳ vọng sẽ giúp nâng cao đáng

kế sản lượng hàng thông qua cũng như cải thiện năng lực cạnh tranh của Cảng Chân Mây.

2. Các khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021

Bến số 2 – Cảng Chân Mây được đưa vào hoạt động đã giúp tăng năng suất xếp dỡ và tăng năng lực cạnh tranh nhờ tận dụng lợi thế hạ tầng 2 cầu bến. Hiện nay, Cảng Chân Mây có khả năng luôn bố trí được cầu bến, tránh việc tàu phải chờ đợi neo đậu tại vịnh. Bên cạnh lợi thế nói trên, Cảng cũng đã gặp nhiều khó khăn trong quá trình thực hiện công tác sản xuất kinh doanh trong năm 2021.

2.1 Dịch bệnh Covid-19 đã làm ngành vận tải đường biển và thị trường xuất nhập khẩu gặp nhiều khó khăn do chi phí logistics tăng cao. Tuyến đường vận tải bộ bị đứt gãy khiến Cảng chỉ khai thác chủ yếu khách hàng nội tỉnh. Chi phí phòng chống dịch bệnh phát sinh tăng cao cũng làm ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh chung của Công ty.

Ngoài ra, dịch vụ du lịch tàu biển tại Việt Nam hiện bị đóng băng hoàn toàn do dịch bệnh. Doanh thu năm 2021 từ dịch vụ này của Công ty là 0 đồng, trong khi đó năm 2019 và 2020 doanh thu này chiếm tỷ lệ lần lượt là 11,2% và 5,2% trên tổng doanh thu.

2.2 Về vùng chuyển tải Thuận An: Trong năm 2021, Bộ Giao thông vận tải tiếp tục cấp phép cho vùng chuyển tải tại Thuận An gây ảnh hưởng đến kết quả sản xuất kinh doanh và định hướng chiến lược đầu tư với quy mô hiện đại và bền vững của Cảng Chân Mây. Ảnh hưởng trực tiếp đến việc xúc tiến thu hút nguồn hàng clinker xuất khẩu từ Nhà máy Xi măng Đồng Lâm với sản lượng hàng năm khoảng 300.000 tấn hàng. Bên cạnh đó, chính sách không khuyến khích các mặt hàng rời có khả năng gây bụi cho môi trường của chính quyền Tỉnh đã góp phần hạn chế sản lượng thông qua cảng.

2.3 Tình hình thiếu vốn: Công ty hiện vẫn trong tình trạng đang thiếu vốn cho công tác đầu tư trang thiết bị, công cụ, dụng cụ xếp dỡ cũng như hệ thống kho kín tiêu chuẩn gây khó khăn đến việc đáp ứng nhu cầu của khách hàng dẫn đến khó đạt kết quả trong công tác phát triển thị trường, tiếp cận, xúc tiến các nguồn hàng mới.

2.4 Bến số 3 của Công ty TNHH MTV Cảng Hào Hưng Huế đi vào hoạt động đã bắt đầu gây áp lực cạnh tranh lên hoạt động kinh doanh của Công ty.

2.5 Áp lực trả nợ gốc và lãi vay là rất lớn khi đưa Bến số 2 vào hoạt động trong thời điểm dịch bệnh diễn biến phức tạp và trong điều kiện vẫn chưa thể triển khai việc tiếp nhận container như kế hoạch đã ảnh hưởng rất lớn đến kết quả sản xuất kinh doanh chung của Công ty.

Những yếu tố kể trên đã tạo ra thiệt hại lớn về kinh tế, vừa là trở ngại cho công tác kinh doanh của Công ty trong năm 2021.

3. Kết quả thực hiện các công tác khác

3.1. Công tác điều hành, khai thác cầu bến

Công tác điều độ khai thác được duy trì tốt, thông tin về lịch tàu được cập nhật kịp thời, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho khách hàng lập kế hoạch xuất nhập hàng hóa qua Cảng. Thực hiện tốt quy trình khai thác cầu bến, thường xuyên giám sát quá trình cập và rời bến cho tàu hàng một cách an toàn. Điều động tàu thuyền cập và rời bến an toàn, phù hợp với điều kiện thời tiết; điều phối nhân lực, thiết bị kịp thời, khoa học.

Tình hình chấn chỉnh vi phạm luồng tàu, khu nước trước bến và vùng quay tàu của ngư dân được kiểm soát tốt hơn. Năm 2021, các sự cố phát sinh trong quá trình sản xuất được lập biên bản và phối hợp xử lý kịp thời.

Công tác lai dắt tàu thuyền đáp ứng nhu cầu của chủ tàu, đảm bảo an toàn đưa tàu ra vào Cảng. Công tác phối hợp giữa bộ phận Điều độ, Thuỷ đội, Hoa tiêu và cơ quan Cảnh vụ hải hòa, linh hoạt trong mọi trường hợp, giúp nâng tối đa hiệu suất khai thác cầu cảng, đảm bảo trong mọi tình huống thời tiết.

3.2. Công tác kỹ thuật, quản lý dự án

a. Công tác quản lý kỹ thuật

- Công ty thường xuyên duy trì thực hiện nghiêm túc việc kiểm tra các điều kiện an toàn của công cụ xếp dỡ, phương tiện trang thiết bị để có phương án xử lý kịp thời, bảo đảm công tác sản xuất được liên tục. Đăng kiểm định kỳ hàng năm cho các phương tiện cơ giới, 2 tàu lai dắt và các trang thiết bị khác.

- Chủ động trong công tác sửa chữa đã góp phần đẩy nhanh tiến độ sản xuất. Bên cạnh các loại vật tư phục vụ sửa chữa được chọn lọc kĩ về chất lượng và đảm bảo giá cả hợp lý. Chủ động trong công tác vệ sinh, bảo dưỡng định kỳ, đúng quy trình Công ty ban hành. Những hỏng hóc tức thời được khắc phục nhanh, hạn chế tối đa thời gian chờ khi thiết bị cần tách nghiệp.

- Về công tác kiểm tra giám sát an toàn lao động được thực hiện nghiêm túc; quy trình khai thác bến, quy trình bốc xếp hàng hóa, trang cấp đầy đủ đồ bảo hộ cho người lao động.

b. Công tác quản lý dự án - công trình

- Dự án xây dựng Bến số 02 - Cảng Chân Mây (giai đoạn 1) đã hoàn thành vào tháng 6/2021 và đưa vào khai thác sử dụng vào tháng 7/2021. Hiện nay, Công ty đang thẩm định và phê duyệt đề cương nhiệm vụ khai lập hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công giai đoạn hoàn thiện của dự án đầu tư xây dựng Bến số 2 – Cảng Chân Mây.

- Dự án Nạo vét điều chỉnh luồng, vũng quay tàu của Bến trong (120m) đã hoàn thành thủ tục khảo sát, rà quét thông báo hàng hải. Vũng quay tàu đạt độ sâu -10,5m, vùng đậu tàu -5,0m. Trong đó, Vũng quay tàu đã được nạo vét do phạm vi vũng quay tàu trùng với vũng quay tàu của Bến số 2, Vùng đậu tàu chưa được nạo vét do chưa có vị trí tập kết vật chất nạo vét.

- Dự án Công trình Nhà kho 2.500m²: Hiện nay, đã hoàn thành các thủ tục đầu tư và đã tổ chức đấu thầu. Tuy nhiên do tình hình vật giá thay đổi đặc biệt giá thép cao nên các nhà thầu đề xuất giá dự thầu cao hơn giá phê duyệt nên phải huỷ thầu để tiến hành rà soát cập nhật lại giá vật liệu, dự toán công trình để trình HĐQT xem xét điều chỉnh tổng mức đầu tư theo đúng quy định.

- Dự án Nạo vét dải cạn Bến số 1 - Cảng Chân Mây: Tận dụng khả năng chứa vật chất nạo vét của 2 khu vực, tranh thủ các phương tiện còn khu trú tại khu vực Chân mây, lập hồ sơ và triển khai các công tác để thi công nạo vét dải cạn này đảm bảo độ sâu đáp ứng tàu dăm gỗ và các tàu chở hàng than, clinker có tải trọng lớn ra vào làm hàng an toàn và hiệu quả.

- Các hạng mục sửa chữa, bảo trì Bến số 1 được chú trọng thực hiện thường xuyên, đảm bảo năng lực tiếp nhận, an toàn cho tàu cập Cảng.

- Về Quy hoạch chi tiết 1/500 Bến số 1-Cảng Chân Mây: Hồ sơ quy hoạch đã trình Ban quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh phê duyệt.

Tình hình thực hiện và giải ngân các dự án trong năm 2021

ĐVT: Triệu đồng

TT	Tên dự án	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch giải ngân năm 2021	Thực hiện giải ngân năm 2021	Lũy kế giải ngân từ đầu dự án	Nguồn vốn
I Dự án chuyển tiếp						
1.1	Đầu tư xây dựng Bến số 2 – Cảng Chân Mây	865.000/ 384.270	120.000	8.790	332.679	Vốn tự có & vốn vay
1.2	Nạo vét điều chỉnh mở rộng luồng, vũng quay tàu của bến trong (Bến 120m)	4.300	3.918	0	334.000	Vốn tự có
1.3	Dự án đầu tư phục vụ sản xuất kinh doanh năm 2018 (Nhà kho 2.500m ²)	5.000	4.739	223.250	246.250	Vốn tự có
II Các hạng mục sửa chữa, bảo trì Bến số 1 Cảng Chân Mây năm 2021						
1	Nạo vét duy tu vùng đậu tàu Bến số 1 – Cảng Chân Mây	10.000	0	0	0	Vốn tự có và vốn huy động
2	Sửa chữa Bến số 1 (bản sàn, hệ dầm, cọc...)	10.000	0	213.575	2.199.141	Vốn tự có



TT	Tên dự án	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch giải ngân năm 2021	Thực hiện giải ngân năm 2021	Lũy kế giải ngân từ đầu dự án	Nguồn vốn
III	Phương án kinh doanh khi bổ sung trang thiết bị					
1	Hạng mục Thuê 02 càn trục đa năng xếp dỡ container và hàng tổng hợp tại cảng	120.000	0	0	0	Vốn tự có, vốn khác
IV	Các công việc, hạng mục khác phục vụ sản xuất kinh doanh					
1	Khảo sát, kiểm định định kỳ	499,171	454,518	454,518	464,518	Vốn tự có
2	Kiểm định nâng cấp Bến số 1 – Cảng Chân Mây lên 70.000DWT giảm tải	1.100	176,000	176,000	176,000	Vốn tự có
3	Thiết lập khu neo thuyền tài hàng tổng hợp, hàng rời cho tàu có trọng tải đến 200.000 DWT tại Vịnh Chân Mây					Vốn tự có, vốn khác
4	Nạo vét dải cạn Bến số 1 – Cảng Chân Mây	1.236	964,254	0	0	Vốn tự có
5	Quy hoạch chi tiết 1/500 Bến số 1 – Cảng Chân Mây	494,693	147,000	147,000	147,000	Vốn tự có

3.3. Công tác quản lý tài chính – kế toán

Năm 2021, các công tác quản lý tài chính, nghiệp vụ kế toán luôn được thực hiện đầy đủ và thường xuyên. Các báo cáo tài chính của Công ty đảm bảo trung thực, nghiệp vụ chính xác. Báo cáo quyết toán thể hiện rõ ràng, chính xác và thuyết minh cụ thể các chỉ tiêu tài chính.

- Công tác thanh toán thu chi tiền mặt được thực hiện chặt chẽ, kịp thời và đúng qui định. Công tác quản lý vật tư, tài sản, thực hiện tốt khảo sát giá vật tư hàng hóa mua qua kiểm tra trực tiếp hoặc qua đơn vị thẩm định giá.

- Công ty luôn chú trọng công tác thu hồi công nợ, tích cực thu tạm ứng, tiền ứng trước đối với khách hàng có hợp đồng bốc xếp. Hóa đơn đầu vào và đầu ra được quản lý chặt chẽ, bảo quản cẩn thận. Việc kê khai và nộp thuế được thực hiện chặt chẽ, đúng quy định. Công tác quyết toán thuế, nộp thuế và hoàn thuế luôn kịp thời.

3.4. Công tác tổ chức và hành chính

Tổng số lao động của Công ty tính đến hết năm 2021 là 311 (kể cả 8 viên chức quản lý Công ty), trong đó có 51 lao động nữ. Năm 2021, Công ty tuyển dụng mới 31 lao động; chấm dứt HĐLĐ 10 trường hợp (trong đó, có 01 trường hợp nghỉ hưu và 01 trường hợp sau tai nạn lao động).



- Trong năm 2021, Công ty đã thực hiện đóng đầy đủ các khoản BHXH, BHYT và BHTN cho 309 CB-CNV (kể cả 8 viên chức quản lý) với tổng số tiền 6.924 triệu đồng. Hoàn tất thủ tục thanh toán các chế độ cho người lao động. Tổ chức khám sức khỏe định kỳ, đo kiểm tra môi trường lao động theo quy định.

- Tổ chức thi nâng bậc cho CBCNV đủ điều kiện. Kết quả 100% CBCNV dự thi đều đạt. Đào tạo nâng cao nghiệp vụ, tập huấn ngắn hạn cho 8 trường hợp; đào tạo nghiệp vụ làm hàng container và tiến hành đào tạo lý thuyết thông qua hình thức học online cho 40 trường hợp.

- Tổ chức thành công Hội nghị người lao động, Đại hội đồng cổ đông thường niên, Hội nghị ký kết giao ước thi đua, Chuẩn bị công tác phục vụ các cuộc họp trực tuyến, hội họp đảm bảo giãn cách xã hội phòng chống dịch bệnh.

- Rà soát chính sách tiền lương và xây dựng chính sách lương mới. Xây dựng phương án trả lương cho CBCNV ngừng việc do dịch Covid 19; phương án xếp lương cho cán bộ sau khi phân công bố trí lại công việc.

- Về công tác quản lý mạng - thông tin, Công ty đã duy trì tốt công tác đăng tải thông tin lên trang website. Đảm bảo bảo mật trong quản lý dữ liệu. Công tác sửa chữa, duy tu hệ thống camera và cáp quang nội bộ cũng được tiến hành tích cực trong năm.

3.5. Về công tác phòng chống dịch Covid-19

Công ty đã luôn nghiêm túc tuân thủ các nguyên tắc, quy định và hướng dẫn phòng chống dịch, sẵn sàng ứng phó khi có ca bệnh xuất hiện tại địa phương. Đảm bảo mục tiêu kép vừa duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh vừa ứng phó dịch Covid-19, phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị. Các công tác cụ thể:

- Tổ chức hướng dẫn CBCNV và khách hàng, đối tác thực hiện quét mã QR, khai báo y tế. Xịt khử khuẩn thường xuyên toàn bộ khu vực Cảng, văn phòng làm việc, tuân thủ nguyên tắc 5K.

- Phối hợp với Trung tâm Kiểm soát bệnh tật huyện Phú Lộc tổ chức đưa toàn bộ CB-CNV tiêm vắc xin ngừa Covid-19. Tổ chức xét nghiệm PCR 2 đợt và test nhanh kháng nguyên cho 627 trường hợp CBCNV kịp thời.

- Tổ chức, chuẩn bị mọi điều kiện sinh hoạt cho CB-CNV tập trung làm việc 3 tại chỗ. Theo dõi, hướng dẫn thường xuyên các lao động thuộc trường hợp F thuộc diện cách ly tập trung hoặc cách ly tại nhà.

3.6. Công tác an ninh cảng biển - kiểm soát tải trọng

Nhìn chung, tình hình chính trị, trật tự an toàn khu vực Cảng Chân Mây luôn đảm bảo, quốc phòng - an ninh được giữ vững. Công tác theo dõi người và phương tiện ra vào khu vực Cảng luôn được chú trọng.

Công ty thực hiện tốt và đầy đủ công tác an ninh cảng biển. Thực hiện nghiêm túc, triệt để các quy định của Bộ GTVT về tải trọng hàng hóa. Năm

2021, Cảng đã tổ chức tiếp nhận và kiểm tra tải trọng hơn 180.000 lượt xe, đảm bảo 100% các phương tiện vận chuyển hàng hóa ra vào Cảng luôn tuân thủ quy định về kiểm soát tải trọng.

4. Một số công tác cần phấn đấu, cải thiện

Bên cạnh các kết quả đã thực hiện tốt, Công ty có kế hoạch cải thiện, nâng cao hiệu quả một số công tác hoạt động trong năm 2021 như sau:

- Phấn đấu thực hiện tốt hơn nữa công tác thu hồi công nợ khách hàng, công tác thu hồi công nợ tạm ứng nhằm đạt tỷ lệ công nợ thấp nhất có thể, đảm bảo quản lý dòng tiền hiệu quả.

- Đẩy nhanh tiến độ các công trình xây dựng (giải quyết, hoàn tất nhanh các hồ sơ thủ tục theo quy định về công tác đầu tư) nhằm đảm bảo kế hoạch đưa vào khai thác phục vụ sản xuất kinh doanh.

- Do đặc tính bốc xếp hàng rời, môi trường tại khu vực cảng một số thời điểm vẫn chưa đảm bảo. Vì vậy, Công ty cần chú trọng công tác vệ sinh thường xuyên hơn khi có hàng hóa rơi vãi; các thùng xe chở hàng yêu cầu phải đảm bảo kín và được che đậy khi lưu thông đối với các mặt hàng gây bụi như than cám, clinker, sắn lát.

- Tình hình kho bãi hiện rất hạn chế, ảnh hưởng lớn đến việc thu hút nguồn hàng qua Cảng. Vì vậy, cần có giải pháp quyết liệt hơn trong việc kêu gọi đầu tư xây dựng kho bãi ngắn hạn và dài hạn.

- Năm 2022, Công ty tiến hành thực các giải pháp nhằm thực hiện thành công kế hoạch mở tuyến container qua Cảng.

II. KẾ HOẠCH PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2022

Với sự tin tưởng vào các nỗ lực kiểm soát dịch bệnh của Chính phủ, vào hiệu quả của chính sách tiêm chủng vắc xin sâu rộng, nền kinh tế Việt Nam sẽ phát triển mạnh mẽ sau đợt khủng hoảng vừa qua. Trên cơ sở đó, Công ty cổ phần Cảng Chân Mây xây dựng kế hoạch hoạt động năm 2022 như sau:

1. Các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022

- Tổng sản lượng: 3.868.000 tấn, tăng 24% so với thực hiện năm 2021;
- + Sản lượng hàng container: 20.000 TEU;
- Tổng doanh thu: 225.150 triệu đồng, tăng 33,5% so với năm 2021, (Trong đó, doanh thu xếp dỡ hàng container: 22.700 triệu đồng);
- Tổng chi phí: 224.950 triệu đồng, tăng 135,1% so với năm 2021;
- Lợi nhuận trước thuế: 200 triệu đồng; bằng 9,2% so với năm 2021;
- Lợi nhuận sau thuế: 160 triệu đồng; bằng 8,6% so với năm 2021;
- Nộp ngân sách: 500 triệu đồng; bằng 61,7% so với năm 2021;

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2021	Kế hoạch 2022	% KH 2022/ Thực hiện 2021
1	Sản lượng hàng	1.000 tấn	3.119	3.868	124%
1.1	Hàng rời	1.000 tấn	3.119	3.868	124%
1.2	Hàng container	TEU	0	20.000	-
2	Tổng doanh thu	Tr.đồng	168.622	225.150	133,5%
2.1	Doanh thu từ hàng rời	Tr.đồng	166.939,3	202.300	121,2%
2.2	Doanh thu từ hàng container	Tr.đồng	0	22.700	-
2.3	Doanh thu từ tàu du lịch	Tr.đồng	0	0	-
2.4	Doanh thu tài chính	Tr.đồng	1.667,2	150	9%
2.5	Doanh thu khác	Tr.đồng	15	0	-
4	Tổng chi phí	Tr.đồng	166.447	224.950	135,1%
4.1	CP từ hoạt động SXKD, thương mại, dịch vụ,...	Tr.đồng	130.433	168.150	128,9%
4.2	Chi phí QLĐN	Tr.đồng	27.796	36.000	129,5%
4.3	Chi phí Tài chính	Tr.đồng	8.218	20.800	253,1%
4.4	Chi phí khác	Tr.đồng	0,4	0	-
5	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	2.175	200	9,2%
6	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	1.852	160	8,6%
7	Nộp ngân sách	Tr.đồng	810	500	61,7%
8	Thu nhập bình quân	Tr.đ/ng/ tháng	11,71	10,101	86,3%
9	Tổng số lao động	Người	303	313	103,3%

Ngoài nỗ lực đạt tăng trưởng 30% đối với doanh thu các dịch vụ cho thuê kho bãi, cung ứng xăng dầu, và dịch vụ khác, Công ty cũng cần đạt tăng trưởng vượt bậc về doanh thu sản lượng các mặt hàng dăm gỗ, than, clinker, cát trắng và các hàng khác trong năm 2022. Cụ thể, dăm gỗ cần đạt sản lượng tăng thêm hơn 76.000 tấn so với năm 2021; than tăng thêm gần 200.000 tấn; clinker tăng 10.000 tấn; cát trắng tăng 450.000 tấn và tăng hơn 120.000 các loại mặt hàng khác so với năm 2021.

Nguồn hàng cát trắng dự báo đạt sản lượng 600.000 tấn từ 3 khách hàng VICO Quảng Trị, Việt Phương HPS và Khoáng sản Quảng Trị (hàng cát rời). Các nguồn hàng khác như thiết bị Điện rác, Điện gió và Điện khí dự báo sản lượng khoảng 100.000 tấn; nguồn hàng viên nén khoảng 60.000 tấn/năm; Nguồn hàng xi măng rời (với phương án xếp dỡ bơm, hút); Xi măng bao sling 2 tấn và Nguồn hàng quặng sắt, thạch cao nhập khẩu từ Lào dự báo khoảng 200.000 tấn/năm.

Năm 2022, việc nâng cấp thành công năng lực tiếp nhận của Bến số 01 lên 70.000 DWT và dự án thiết lập vùng chuyền tải 200.000 DWT kỳ vọng sẽ giúp Cảng tăng sản lượng lớn các mặt hàng xuất nhập khẩu.

Bên cạnh đó, dịch vụ làm hàng container dự kiến triển khai mở tuyến qua Cảng trong quý III năm 2022 với sản lượng năm 2022 đạt 20.000 TEU, tương ứng doanh thu 22.700 triệu đồng.

2. Kế hoạch khai thác hàng container

Công ty sẽ tiếp tục thúc đẩy thực hiện các phương án đầu tư bến, thuê phương tiện, trang thiết bị, đồng thời chuẩn bị các điều kiện kỹ thuật...để có thể làm hàng container dự kiến quý III/2022. Theo đó, sản lượng container xuất nhập qua Cảng dự kiến đạt 20.000 TEUs, tương ứng doanh thu khoảng 22,7 tỷ đồng cho năm đầu tiên. Lập kế hoạch thực hiện các công tác như sau:

- Triển khai Phương án kinh doanh hàng container đã được Hội đồng thành viên Tổng Công ty Công nghiệp tàu thủy thông qua tại Nghị quyết số: 41/NQ-CNT ngày 09/4/2021 và kế hoạch triển khai làm hàng container.

- Tiếp tục kết nối với các hãng tàu nội địa như Hải An, GLS, Vifaco và Vsico để triển khai mở tuyến nội địa và kết nối liên lạc với các hãng container SITC, Maersk Lines, MSC, CMA-CGM để mở tuyến quốc tế.

- Kiến nghị UBND tỉnh Thừa Thiên Huế xây dựng các chính sách khuyến khích đầu tư, chính sách hỗ trợ các hãng tàu biển mở tuyến vận chuyển container đi quốc tế qua Cảng Chân Mây.

- Chuẩn bị các điều kiện kỹ thuật, hoàn thành thủ tục cần thiết để trình bộ Giao thông Vận tải, Cục Hàng hải Việt Nam công bố cảng Chân Mây là cảng biển đảm bảo công năng tiếp nhận tàu container.

- Về tổ chức nhân sự, triển khai bộ máy và đào tạo nguồn nhân lực, trước mắt phần lớn sử dụng lao động kiêm nhiệm. Lựa chọn đơn vị có chất lượng và giàu kinh nghiệm để đào tạo nghiệp vụ bốc xếp, giao nhận, điều độ cầu bến chuyên về hàng container cho khoảng 93 nhân sự tại các vị trí.

- Thiết bị chuyên dụng bốc xếp container sẽ được trang bị theo phương án thuê theo thời hạn nhằm tránh rủi ro về đầu tư và giảm áp lực tài chính cho công ty, tăng cơ hội hợp tác đầu tư với các đối tác trong ngành logistics.

Kế hoạch thuê thiết bị phục vụ làm hàng container

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Tên thiết bị	Số lượng	Tổng chi phí (tạm tính)	Phương án huy động (dự kiến)	Chi phí thuê dự kiến/năm
1	Xe nâng chụp container Reachstacker 45T	02	27.000	Thuê hoạt động thông qua đấu thầu	6.000

TT	Tên thiết bị	Số lượng	Tổng chi phí (tạm tính)	Phương án huy động (dự kiến)	Chi phí thuê dự kiến/năm
2	Xe nâng cont rỗng	01	5.000	Thuê hoạt động thông qua đấu thầu	1.000
3	Khung chụp container tự động	03	15.000	Thuê hoạt động thông qua đấu thầu	1.800
4	Xe đầu kéo	10	30.000	Thuê hoạt động thông qua đấu thầu	3.600
5	Nâng cấp và quy hoạch Bến Container (1,8 ha)		20.000	Sử dụng nguồn vốn kinh doanh thường xuyên	
6	Đầu tư xây dựng kho CFS 5.000M2		12.000	Hợp tác, liên doanh liên kết	

3. Kế hoạch đầu tư

Về kế hoạch đầu tư năm 2022, Công ty tiếp tục đầu tư hoàn thiện công trình Bến số 2 - Giai đoạn 1 và các dự án chuyển tiếp khác. Ngoài ra, nhằm phục vụ cho các kế hoạch sản xuất kinh doanh cấp thiết, Công ty lập kế hoạch xin chủ trương đầu tư một số hạng mục. Kế hoạch đầu tư trong năm 2022 có tổng giá trị là **93.997 triệu đồng**.

TT	Dự án	ĐVT	Giá trị đầu tư năm 2022	Nguồn vốn	Ghi chú
1. Các dự án chuyển tiếp từ năm 2021					
1.1	Bến số 2 - Cảng Chân Mây	Tr.đồng	6.000	Vốn tự có, Vốn vay	
1.2	Nạo vét, điều chỉnh mở rộng luồng, vũng quay tàu bến trong (Bến 120m)	Tr.đồng	3.918	Vốn tự có	
2. Dự án khởi công trong năm (chưa phê duyệt chủ trương đầu tư)					
2.1	Đầu tư xây dựng Nhà kho 10.000m ² /2 Nhà kho 5.000m ²	Tr.đồng	30.000	Liên kết đầu tư	
2.2	Nâng cấp Bến chứa hàng container	Tr.đồng	15.000	Vốn tự có	Điều chỉnh nguồn vốn
2.3	Phần mềm quản lý container	Tr.đồng	2.000	Vốn tự có	
2.4	Xây dựng Hàng rào kho bãi mở rộng - Bến số 1	Tr.đồng	2.200	Vốn tự có	

TT	Dự án	ĐVT	Giá trị đầu tư năm 2022	Nguồn vốn	Ghi chú
2.5	Xe nâng 10 tấn	Tr.đồng	3.000	Vốn tự có	
2.6	Máng làm hàng	Tr.đồng	1.000	Vốn tự có	
2.7	Đầu tư mua thanh lý kho hàng ITID	Tr.đồng	5.000	Vốn tự có, vốn khác	
3. Dự án đầu tư phục vụ sản xuất kinh doanh 2018					
3.1	Nhà kho 2.500 m ²	Tr.đồng	7.239	Vốn tự có	<i>Điều chỉnh giá trị đầu tư</i>
4. Sửa chữa lớn TSCĐ					
4.1	Nạo vét, duy tu vùng đậu tàu Bến 1	Tr.đồng	8.640	Vốn tự có	
4.2	Sửa chữa Bến số 1	Tr.đồng	10.000	Vốn tự có	
Tổng cộng:			93.997		

Tất cả các hạng mục trong Kế hoạch đầu tư năm 2022 nói trên đều thật sự cấp thiết cho các hoạt động dịch vụ nhằm mục tiêu thực hiện thành công kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2022, trong đó sản lượng hàng hóa qua Cảng cần đạt 3.868.000 tấn và 20.000 TEU container.

4. Kế hoạch lao động và tiền lương

Với kế hoạch đưa mặt hàng container vào khai thác nữa cuối năm 2022; Bến số 2 đã được đưa vào sử dụng từ tháng 7 năm 2021. Để đảm bảo nhân lực nhằm thực hiện hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh được giao năm 2022 với sản lượng trên 3,8 triệu tấn hàng hóa thông qua cảng, nhu cầu bổ sung lao động là cần thiết. Năm 2022 số lao động cần tuyển thêm để đảm nhiệm các vị trí thiếu nhân sự gồm 12 người.

Về công tác tiền lương, các chỉ tiêu kế hoạch về mức lương bình quân và thu nhập bình quân của người lao động được đặt ra trên cơ sở đảm bảo thu nhập và đời sống của người lao động. Kế hoạch cụ thể như sau:

- Số lao động đầu kỳ: 303 người;
- Số lao động cuối kỳ: 313 người;
- Mức thu nhập bình quân: 10,1 triệu đồng;

Về công tác đào tạo nguồn lao động, trong năm 2021 Công ty chưa thể thực hiện đào tạo theo kế hoạch đề ra do ảnh hưởng của dịch bệnh. Vì vậy, qua năm 2022 Công ty tiếp tục đào tạo nghiệp vụ cho người lao động theo kế hoạch năm trước với kinh phí khoảng 650 triệu đồng.

5. Các giải pháp hoàn thành kế hoạch năm 2022

Để phấn đấu hoàn thành kế hoạch năm 2022, Công ty cổ phần Cảng Chân Mây sẽ tập trung thực hiện một số giải pháp chủ yếu sau:

5.1. Giải pháp xúc tiến thị trường, nâng cao năng lực cạnh tranh

- Với mục tiêu phát triển thành Cảng đa chức năng, đón được tàu hàng rời, tàu container và tàu khách du lịch, Công ty chú trọng việc nghiên cứu thị trường, nghiên cứu đối thủ để có thể nâng cao năng lực cạnh tranh. Kết hợp với chiến lược truyền thông, quảng bá để thu hút khách hàng tiềm năng.

- Ngoài ra, việc tăng cường hoạt động chuỗi logistics giữa các khu vực có nguồn hàng đến và đi từ Chân Mây đang rất cấp thiết. Công ty sẽ tăng cường liên doanh, liên kết để đẩy mạnh hệ thống logistics tại đây. Xúc tiến các hình thức hợp tác đầu tư hoặc ứng vốn từ khách hàng trên tinh thần hợp tác cùng có lợi.

- Đảm bảo duy trì mối quan hệ tốt đẹp với các khách hàng truyền thống. Hợp tác, trao đổi thông tin cùng các cơ quan chức năng, đề xuất quy chế phối hợp nhằm tháo gỡ các vướng mắc liên quan.

- Duy trì thực hiện giải pháp đa dạng hóa dịch vụ, bổ sung các dịch vụ tiềm năng nhằm tăng doanh thu, nâng cao hiệu quả kinh doanh đối với Công ty.

5.2. Giải pháp tài chính

Tiếp tục thực hiện các giải pháp để tiết giảm chi phí hoạt động, chú trọng tiết giảm chi phí quản doanh nghiệp. Quản lý chặt chẽ, vật tư, nguyên liệu đầu vào. Siết chặt các định mức tiêu hao nhiên liệu, tiết kiệm vật tư trong quá trình sửa chữa thiết bị. Ngưng toàn bộ công tác sửa chữa không cần thiết.

- Đồng thời, nhằm tăng cường hiệu quả trong công tác quản lý tài chính, quản lý công nợ, Công ty tiếp tục đẩy nhanh quy trình thanh toán, tăng cường các biện pháp quyết liệt thu hồi công nợ, hạn chế phát sinh công nợ xấu.

- Lập kế hoạch dòng tiền chi tiết tháng, quý, năm đồng thời theo dõi biến động, cung cấp kịp thời thông tin phục vụ công tác chỉ đạo SXKD.

5.3. Giải pháp quản trị nhân lực

- Tiến hành nghiên cứu về các giải pháp tạo động lực làm việc cho người lao động, nâng cao năng suất, hiệu quả công việc.

- Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ vận hành thiết bị xếp dỡ container, marketing dịch vụ, nghiệp vụ quản lý khai thác cảng rời, hàng container, nghiệp vụ logistics đảm bảo về nguồn nhân sự cho Bến số 2.

SƠ
TY
CẨM
NĂM
NHẤT

5.4. Giải pháp quản trị điều hành sản xuất

- Đảm bảo việc điều động tàu và bố trí thiết bị, nhân công hợp lý để nâng cao năng suất xếp dỡ hàng. Tận dụng việc khai thác 2 bến giúp giảm thời gian chờ đợi và thiệt hại kinh tế cho chủ hàng, chủ tàu.

- Về kế hoạch tiếp nhận container: Tập trung tất cả các nguồn lực và giải pháp thực hiện thành công việc mở tuyến container qua Cảng Chân Mây theo đúng kế hoạch của Công ty đề ra.

5.5. Giải pháp về đầu tư

- Triển khai các phương án đầu tư thực sự có hiệu quả, điều phối hài hòa các nguồn lực về cơ sở vật chất, trang thiết bị, nhân lực giữa các dịch vụ đang khai thác nhằm đảm bảo kết quả kinh doanh, giảm áp lực trong tình hình Công ty đang gặp khó khăn về tài chính và đảm bảo mục tiêu hài hòa trong việc giữ gìn, khai thác và phát triển song song cả nguồn hàng rời cũng như container.

- Tiếp tục tăng cường công tác quản lý dự án, đảm bảo dự án được triển khai đúng tiến độ, đảm bảo các tiêu chuẩn về kỹ thuật và thẩm mỹ nhằm tiết giảm chi phí đầu tư. Tính hiệu quả của dự án phải được đặt lên hàng đầu.

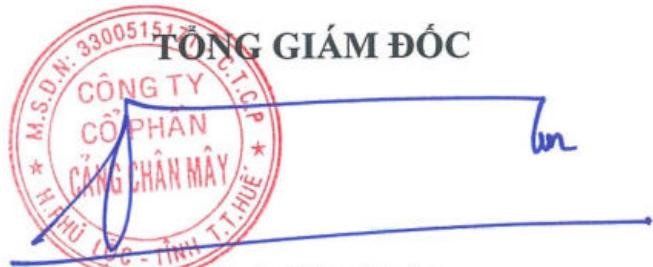
Trên đây là Báo cáo tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022 của Công ty cổ phần Cảng Chân Mây.

Kính trình Đại hội xem xét và thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận: *Hu*

- Tổng Cty CNTT (để b/c);
- * Bản điện tử
- HĐQT, BKS, NĐHDN;
- Các bộ phận Công ty;
- Lưu: VT.HC.



Huỳnh Văn Toàn

BÁO CÁO

Công tác quản lý, chỉ đạo và giám sát của Hội đồng Quản trị năm 2021
và kế hoạch hoạt động năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH CHUNG VÀ NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2021

Năm 2021, là năm Công ty gặp khó khăn cả về công tác phòng chống dịch bệnh lẫn sản xuất kinh doanh và áp lực trả nợ gốc, lãi vay cho dự án Bến số 02. Với những khó khăn đó, Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc cùng với tập thể cán bộ công nhân viên Công ty nỗ lực đã hoàn thành được kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 đề ra, cụ thể như sau:

1. Về sản lượng và khai thác Cảng năm 2021

- Sản lượng hàng hóa thông qua Cảng 3.119.098 tấn, đạt 106,1% so với kế hoạch (2.940.000 tấn), tăng 29,5% so cùng kỳ năm 2020 (2.408.118 tấn).

- Tổng số lượt tàu ra vào cảng đạt 353 lượt tàu (trong đó 250 lượt tàu nội, 103 lượt tàu ngoại) tăng 36,8% so với năm 2020 (258 lượt tàu).

- Tình hình dịch bệnh diễn biến phức tạp nên dịch vụ du lịch trong năm bị đóng băng hoàn toàn, hàng container cũng chưa triển khai được.

2. Về kết quả tài chính năm 2021

- Tổng doanh thu năm 2021 đạt 168,622 tỷ đồng, đạt 104,1% so với kế hoạch (162 tỷ đồng), tăng 21,2 % so với cùng kỳ năm 2020 (139,137 tỷ đồng).

- Lợi nhuận trước thuế đạt 2,175 tỷ đồng đạt 130,9% so với kế hoạch (1,662 tỷ đồng) và bằng 13,6% so cùng kỳ năm 2020 (15,954 tỷ đồng).

- Nộp ngân sách đạt 0,810 tỷ đồng, đạt 27% kế hoạch (3 tỷ đồng), bằng 12,2% so với cùng kỳ năm 2020 (6,634 tỷ đồng).

3. Kết quả thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021

3.1. Về tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư

Thực hiện Nghị quyết 01/NQ-ĐHĐCDĐ ngày 23/4/2021 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo thực hiện các bước đầu tư theo nghị quyết đã phê duyệt, tình hình thực hiện cụ thể như sau:



HN

a. Tình hình thực hiện các dự án năm 2021

- Dự án xây dựng Bến số 02 - Cảng Chân Mây (giai đoạn 1) đã hoàn thành vào tháng 6/2021 và đưa vào khai thác sử dụng vào tháng 7/2021. Hiện nay, Công ty đang thẩm định và phê duyệt đề cương nhiệm vụ khai lập hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công giai đoạn hoàn thiện của dự án đầu tư xây dựng Bến số 2 – Cảng Chân Mây.

- Dự án Nạo vét điều chỉnh luồng, vũng quay tàu của Bến trong (120m) đã hoàn thành thủ tục khảo sát, rà quét thông báo hàng hải. Vũng quay tàu đạt độ sâu -10,5m, vùng đậu tàu -5,0m. Trong đó, Vũng quay tàu đã được nạo vét do phạm vi vũng quay tàu trùng với vũng quay tàu của Bến số 2, Vùng đậu tàu chưa được nạo vét do chưa có vị trí tập kết vật chất nạo vét.

- Dự án Công trình Nhà kho 2.500m²: Hiện nay, đã hoàn thành các thủ tục đầu tư và đã tổ chức đấu thầu. Tuy nhiên do tình hình vật giá thay đổi đặc biệt giá thép cao nên các nhà thầu đề xuất giá dự thầu cao hơn giá phê duyệt nên phải Huỷ thầu để tiến hành rà soát cập nhật lại giá vật liệu, dự toán công trình để trình HĐQT xem xét điều chỉnh tổng mức đầu tư theo đúng quy định.

- Dự án Nạo vét dải cạn Bến số 1 - Cảng Chân Mây: Trước tình hình khó khăn về vị trí tập kết vật chất nạo vét nên Nạo vét duy tu vùng đậu tàu Bến số 1 - Cảng Chân Mây không thể thực hiện được. Tận dụng khả năng chứa vật chất nạo vét của 2 khu vực, tranh thủ các phương tiện còn khu trú tại khu vực Chân mây, lập hồ sơ và triển khai các công tác để thi công nạo vét dải cạn này đảm bảo độ sâu đáp ứng tàu dăm gỗ và các tàu chở hàng than, clinker có tải trọng lớn ra vào làm hàng an toàn và hiệu quả. Hiện nay, Vùng đậu tàu Bến số 1- Cảng Chân Mây đạt độ sâu -11,4m.

- Các hạng mục sửa chữa, bảo trì Bến số 1 được chú trọng thực hiện thường xuyên, đảm bảo năng lực tiếp nhận, an toàn cho tàu cập Cảng.

- Về Quy hoạch chi tiết 1/500 Bến số 1 – Cảng Chân Mây: Hồ sơ quy hoạch đã trình Ban quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh phê duyệt.

b. Tình hình thực hiện và giải ngân các dự án trong năm 2021

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Tên dự án	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch giải ngân năm 2021	Thực hiện giải ngân năm 2021	Lũy kế giải ngân từ đầu dự án	Nguồn vốn
I	Dự án chuyên tiếp					
1.1	Đầu tư xây dựng Bến số 2 – Cảng Chân Mây	865.000/ 384.270	120.000	8.790	33x2.679	Vốn tự có & vốn vay

Số:
CÔ
CĆ
CẨN
L

TT	Tên dự án	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch giải ngân năm 2021	Thực hiện giải ngân năm 2021	Lũy kế giải ngân từ đầu dự án	Nguồn vốn
1.2	Nạo vét điều chỉnh mở rộng luồng, vũng quay tàu của bến trong (Bến 120m)	4.300	3.918	0	334,000	Vốn tự có
1.3	Dự án đầu tư phục vụ sản xuất kinh doanh năm 2018 (Nhà kho 2.500m ²)	5.000	4.739	223,250	246,250	Vốn tự có
II	Các hạng mục sửa chữa, bảo trì Bến số 1 Cảng Chân Mây năm 2021					
1	Nạo vét duy tu vùng đậu tàu Bến số 1 – Cảng Chân Mây	10.000	10.000	0	0	Vốn tự có và vốn huy động
2	Sửa chữa Bến số 1 (bản sàn, hệ đầm, cọc...)	10.000	10.000	213,575	2.199,141	Vốn tự có
III	Phương án kinh doanh khi bổ sung trang thiết bị					
1	Hạng mục Thuê 02 càn trục đa năng xếp dỡ container và hàng tổng hợp tại cảng	120.000	0	0		Vốn tự có, vốn khác
IV	Các công việc, hạng mục khác phục vụ sản xuất kinh doanh					
1	Khảo sát, kiểm định định kỳ	499,171	454,518	454,518	464,518	Vốn tự có
2	Kiểm định nâng cấp Bến số 1 – Cảng Chân Mây lên 70.000DWT giảm tải	1.100	176,000	176,000	176,000	Vốn tự có
3	Thiết lập khu neo thuyền tải hàng tổng hợp, hàng rời cho tàu có trọng tải đến 200.000 DWT tại Vịnh Chân Mây					Vốn tự có – Tự thực hiện
4	Nạo vét dài cạn Bến số 1 – Cảng Chân Mây	1.236	964,254	0	0	Vốn tự có
5	Quy hoạch chi tiết 1/500 Bến số 1 – Cảng Chân Mây	494,693	147,000	147,000	147,000	Vốn tự có

3.2. Về phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức và một số công tác khác

Thực hiện theo Nghị quyết 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 23/4/2021 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021, Hội đồng quản trị Công ty đã ra Nghị quyết số 116/NQ-HĐQT ngày 23/9/2021 về việc chi trả cổ tức năm 2020 bằng tiền mặt với ngày chốt quyền nhận cổ tức là ngày 28/10/2021 và ngày thanh toán

cổ tức là ngày 10/11/2021 với tỷ lệ chi trả cổ tức 2,33%. Đến nay, Công ty đã hoàn thành việc thanh toán cổ tức cho các cổ đông.

Theo ủy quyền Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị đã ban hành Nghị quyết số 100/NQ-HĐQT ngày 20/7/2021 về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán cho BCTC bán niên và BCTC năm 2021, qua đó công ty đã lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt làm đơn vị kiểm toán BCTC bán niên và BCTC năm 2021. Công ty kiểm toán này đảm bảo đầy đủ tư cách pháp nhân và phản ánh trung thực trong công tác kiểm toán tài chính của Công ty.

Công ty đã thực hiện việc công bố thông tin Báo cáo tài chính năm 2020, Báo cáo tài chính bán niên năm 2021, báo cáo tài chính năm 2021 sau khi được kiểm toán, các Báo cáo tài chính quý I, quý II, quý III, quý IV năm 2021 và cùng với đó là một số thông tin định kỳ và bất thường khác (như Báo cáo thường niên năm 2020, Báo cáo danh sách cổ đông Nhà nước, cổ đông lớn năm 2020...) theo quy định của Ủy Ban chứng khoán nhà nước và Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

4. Về công tác quản trị công ty

Hội đồng quản trị hiện nay gồm 5 thành viên. Cơ cấu Hội đồng quản trị gồm: 01 Chủ tịch Hội đồng quản trị, 01 thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc - Người đại diện theo pháp luật, 01 thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc và 02 thành viên HĐQT chuyên trách, bao gồm:

1. Ông Dương Bá Hòa - Chức vụ: Chủ tịch HĐQT Công ty.
2. Ông Huỳnh Văn Toàn - Chức vụ: Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc, Người đại diện theo Pháp luật của Công ty.
3. Ông Nguyễn Tiến Đạt - Chức vụ: Thành viên HĐQT Công ty.
4. Ông Trần Văn Phong - Chức vụ: Thành viên HĐQT Công ty.
5. Bà Hồ Hoàng Thị - Chức vụ: Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc Công ty.

Trong năm qua, các thành viên HĐQT đã thực hiện nhiệm vụ chỉ đạo, giám sát, đôn đốc kịp thời hoạt động của Ban điều hành thông qua việc tham dự và có ý kiến chỉ đạo trong các cuộc họp quan trọng của Ban điều hành về việc triển khai các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT hoặc về việc chuẩn bị các đề án, dự án để trình HĐQT; tham dự và có ý kiến chỉ đạo trong các cuộc họp của các Hội đồng chuyên môn công ty, công tác tổ chức lao động, các cuộc họp về xây dựng chính sách giá, chiến lược sản xuất kinh doanh, kế hoạch sản xuất kinh doanh, báo cáo và kiểm điểm các công tác trọng điểm...; theo dõi và nắm bắt quá trình điều hành sản xuất kinh doanh thông qua các báo cáo, văn bản của Ban điều hành gửi đến

HĐQT; trực tiếp chỉ đạo và góp ý đối với Ban điều hành trong một số vấn đề quan trọng phát sinh trong quá trình điều hành sản xuất kinh doanh.

Hoạt động của thành viên HĐQT không điều hành: HĐQT có 02 thành viên HĐQT hoạt động chuyên trách, cơ bản đã tham dự đầy đủ các cuộc họp và tham gia ý kiến, biểu quyết độc lập về các vấn đề quyết định của HĐQT, tham gia giám sát, chỉ đạo hoạt động của Ban điều hành theo phân công của HĐQT.

Hội đồng quản trị đã tổ chức 11 cuộc họp định kỳ và không định kỳ trong năm 2021, tổ chức lấy ý kiến 97 biên bản, ban hành 129 Nghị quyết, 12 Quyết định, 07 tờ trình và 10 các loại văn bản khác. Thực hiện xây dựng, điều chỉnh, bổ sung và đã ban hành 02 quy chế. Ngoài ra, HĐQT cũng thường xuyên trao đổi, thảo luận giữa các thành viên, cùng phối hợp giải quyết các vấn đề phát sinh ngoài các lần họp chính thức. Trong các phiên họp, các thành viên tham dự đầy đủ và có sự tham gia của đại diện Ban kiểm soát.

Các quyết định thông qua tại phiên họp đều thống nhất ý kiến của các thành viên tham dự và lấy ý kiến các thành viên bằng văn bản đúng theo Điều lệ Công ty, Quy chế quản trị nội bộ của Công ty và các quy định của Pháp luật liên quan. Nội dung các phiên họp đều giải quyết những vấn đề quan trọng, kịp thời đáp ứng nhiệm vụ sản xuất kinh doanh. Về cơ bản, HĐQT đã quyết định các chiến lược, chủ trương, cơ cấu giá dịch vụ và các giải pháp kinh tế, kỹ thuật phù hợp với chủ trương, chính sách của nhà nước và bối cảnh thị trường.

5. Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Tổng Giám đốc và Người quản lý khác

Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị với Ban điều hành được thực hiện theo đúng Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Quy chế quản trị Công ty, Quy chế tổ chức và hoạt động của Công ty. Ban điều hành đã triển khai hoạt động SXKD của đơn vị phù hợp với Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, chỉ đạo của Hội đồng quản trị và tuân thủ đúng Điều lệ Công ty, quy định của Pháp luật.

Phối hợp chặt chẽ với Ban Kiểm soát, với tư cách là giám sát viên đại diện cho cổ đông, Hội đồng quản trị tiếp nhận ý kiến đóng góp và đề xuất của Ban Kiểm soát một cách cởi mở, từ đó cân nhắc trong các quyết định quản trị điều hành. Ban Tổng giám đốc Công ty đã kịp thời nắm bắt tình hình thị trường và trạng thái kinh doanh để báo cáo, xin ý kiến Hội đồng quản trị xem xét điều chỉnh, ra quyết định khi thị trường, hoạt động sản xuất kinh doanh diễn ra bất thường. Hội đồng quản trị bám sát hoạt động sản xuất kinh doanh và kịp thời xem xét để xử lý các phát sinh ngoài kế hoạch cũng như quyết định những nội dung vượt phân cấp của Ban Tổng giám đốc, hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao.

Các hoạt động sản xuất kinh doanh, khai thác, mở rộng thị trường tiếp tục được duy trì, các dự án đầu tư cấp thiết được ưu tiên triển khai trước để đảm bảo sản xuất kinh doanh, các dự án đầu tư tiềm năng trong tương lai được nghiên cứu, thảo luận và tham vấn ý kiến chuyên môn để đảm bảo đầu tư hiệu quả trên cơ sở cơ cấu lại nguồn vốn. Hội đồng quản trị Công ty tổ chức giám sát chặt chẽ quy trình đầu tư các dự án, đảm bảo việc đầu tư được thực hiện theo đúng định hướng phát triển của Công ty và quy định của pháp luật, thực hiện ban hành các quy chế, quy định để tăng cường công tác giám sát hoạt động điều hành đối với Ban Tổng giám đốc, chỉ đạo mở rộng các dịch vụ để tăng năng lực cạnh tranh, đáp ứng yêu cầu khách hàng, đổi mới công nghệ xếp dỡ, tăng năng suất lao động, nâng cao hiệu quả của doanh nghiệp...

Đôn đốc, chỉ đạo Ban điều hành Công ty thực hiện các dự án đầu tư. Trong đó, chú trọng việc thi công dự án bến số 02 - Giai đoạn 1, dự án Nâng cấp bến số 1 và dự án mở rộng kho bãi bến số 1.

6. Tiền lương và thù lao của Hội đồng quản trị

Việc chi trả tiền lương của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc (Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng), Trưởng ban kiểm soát công ty năm 2021 được chi trả một cách đầy đủ và đúng theo Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/06/2016 quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của nhà nước và theo Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016 của Bộ Lao động thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện Nghị định 53/2016/NĐ-CP;

Trong 05 thành viên HĐQT. Trong đó: Chủ tịch HĐQT, 2 thành viên HĐQT chuyên trách không hưởng thù lao; 02 thành viên HĐQT kiêm nhiệm được hưởng thù lao 3.000.000 đồng/người/tháng.

II. CHƯƠNG TRÌNH KẾ HOẠCH CÔNG TÁC NĂM 2022

Năm 2022, Cảng Chân Mây tiếp tục đối diện với nhiều khó khăn và thách thức mới đặc biệt khi tình hình dịch bệnh Covid -19 vẫn diễn biến hết sức phức tạp, việc cạnh tranh cung cấp dịch vụ cảng biển sẽ ảnh hưởng nhiều đến tình hình sản xuất kinh doanh Công ty; lượng tàu du lịch qua Cảng chưa có dấu hiệu phục hồi do dịch bệnh; việc đưa tuyến container về Cảng Chân Mây còn nhiều khó khăn; các thủ tục về đầu tư, nâng cấp, duy tu bão dưỡng vẫn còn vướng mắc; áp lực tài chính về trả nợ, thiếu hụt nguồn vốn đầu tư, biến động nguyên vật liệu đầu làm chậm kế hoạch triển khai đầu tư và giá thành dịch vụ ...

Trước những khó khăn thách thức đó, mục tiêu cơ bản của công ty trong năm 2022 là triển khai đồng bộ các giải pháp để mở rộng thị trường, chú trọng khai thác tuyến hàng Container; kiểm soát chi phí, duy trì an toàn các chỉ tiêu tài

chính đảm bảo ổn định sản xuất kinh doanh,, đem lại lợi ích tốt nhất cho các cổ đông của Công ty; Hội đồng quản trị dự kiến kế hoạch 2022 như sau:

1. Các chỉ tiêu chủ yếu

1.1. Kế hoạch sản lượng

- + Sản lượng hàng rời: 3.868.000 tấn;
- + Sản lượng hàng container: 20.000 TEUs;

1.2. Kế hoạch tài chính

- + Tổng doanh thu và thu nhập khác: 225,15 tỷ đồng;
- + Lợi nhuận trước thuế: 200 triệu đồng;
- + Nộp ngân sách: 500 triệu đồng;

1.3. Kế hoạch lao động việc làm

- + Tổng số lao động đầu kỳ: 303 người;
- + Tổng số lao động cuối kỳ: 313 người (không tính NQL);
- + Tổng số lao động tuyển mới: 12 người;
- + Thu nhập bình quân: 10,10 triệu đồng/người/tháng;

2. Định hướng hoạt động của năm 2022

Hội đồng quản trị sẽ cùng với Ban điều hành và tập thể CBCNV nỗ lực phấn đấu trong công tác quản trị và điều hành doanh nghiệp; để hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông giao năm 2022, với kế hoạch, định hướng sau:

2.1. Phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 do Đại hội đồng cổ đông thông qua đảm bảo an toàn, hiệu quả và tiết kiệm; chú trọng công tác quản trị, quản lý và điều hành kinh doanh khai thác cảng hiệu quả, an toàn, ổn định, đảm bảo chất lượng dịch vụ và hiệu quả.

2.2. Tiếp tục xây dựng kế hoạch và chiến lược kinh doanh phù hợp, nâng cao chất lượng dịch vụ năng lực cạnh tranh, nhằm giữ chân các khách hàng hiện có và tiếp cận những khách hàng mới. Duy trì tốc độ tăng trưởng, bảo vệ thị phần cảng biển thông qua chiếm lĩnh thị trường, tăng khối lượng, chất lượng và đa dạng hóa các dịch vụ được cung cấp. Phát triển hoạt động dịch vụ logistics theo mục tiêu hợp lực nguồn lực để phát triển trên nền tảng phát huy tối đa, hệ thống cơ sở vật chất, phương tiện thiết bị của Cảng.

2.3. Liên doanh, liên kết với các đối tác lớn, có uy tín trong khu vực và trên thế giới nhằm phát triển và hiện thực hóa các cơ hội kinh doanh, tận dụng thế mạnh về nguồn vốn, công nghệ, trình độ, kinh nghiệm và mạng lưới toàn cầu của đối tác để ngày một lớn mạnh hơn. Tập trung huy động tổng lực các giải pháp để mở tuyến khai thác container nội địa qua Cảng Chân Mây trong năm 2022.

2.4. Sử dụng mô hình tài sản tinh gọn (chuyển các trang thiết bị sử dụng không hiệu quả/kém hiệu quả/không phù hợp sang các vị trí mới/sử dụng ở dự án mới hoặc liên doanh, liên kết khi đầu tư mới trang thiết bị), tăng cường hợp tác với các hãng tàu/khách hàng để đầu tư trang thiết bị phục vụ khai thác hàng hóa trên quan điểm đôi bên cùng có lợi nhằm tăng cường mối quan hệ với khách hàng và hãng tàu.

2.5. Tăng cường công tác giám sát, kiểm tra, kiểm soát nội bộ, quản trị rủi ro; đảm bảo hiệu quả định mức đang ban hành. Tiếp tục cập nhật, điều chỉnh các quy chế, quy định, quy trình, hệ thống định mức kinh tế kỹ thuật hiện có tại công ty đáp ứng đúng yêu cầu của pháp luật hiện hành.

2.6. Đổi mới, hoàn thiện cơ cấu lại bộ máy tổ chức, mô hình hoạt động của bộ phận trong toàn Cảng theo hướng tinh gọn, linh hoạt, chuyên nghiệp hóa, tăng phân cấp, phân quyền và thích nghi với sự thay đổi; đẩy mạnh công tác cán bộ, đào tạo, đào tạo lại, đào tạo bổ sung tay nghề cho đội ngũ lao động nhằm sử dụng lao động hiệu quả, một người đảm nhiệm nhiều công việc cùng ngành nghề, tăng năng suất lao động, hiệu quả trong công tác quản lý; xây dựng văn hóa doanh nghiệp theo chuẩn mực lắng nghe thấu hiểu, tận tụy với khách hàng, lấy khách hàng làm trung tâm trong mọi hoạt động của doanh nghiệp.

Trên đây là Báo cáo công tác quản lý, chỉ đạo và giám sát của Hội đồng quản trị năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022.

Kính trình Đại hội xem xét, thông qua./.

Nơi nhận: *Hu*

- ĐHQCD;
- HĐQT, BKS, NĐHDN;
- Lưu: VT. HC.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Dương Bá Hòa

Thừa Thiên Huế, ngày 17 tháng 3 năm 2022

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cảng Chân Mây

Căn cứ Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán nước CHXHCN Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cảng Chân Mây;

Căn cứ chức năng và nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định tại Điều lệ Công ty cổ phần Cảng Chân Mây;

Căn cứ Báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh, Báo cáo tài chính năm 2021 được kiểm toán bởi Chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt tại Đà Nẵng;

Căn cứ kết quả hoạt động kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát năm 2021, Ban kiểm soát Công ty cổ phần Cảng Chân Mây xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 các nội dung sau:

I. Hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021

1. Nhân sự, thù lao của Ban kiểm soát

Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Cảng Chân Mây nhiệm kỳ 2020-2025 thành viên Ban kiểm soát bầu ra, bao gồm:

- | | |
|------------------------|----------------------------|
| + Ông Phan Tuấn Anh | - Trưởng Ban kiểm soát |
| + Ông Nguyễn Công Định | - Thành viên Ban kiểm soát |
| + Bà Lê Thị Hoàng Diệu | - Thành viên Ban kiểm soát |

Căn cứ Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/06/2016 của Chính phủ quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với Công ty cổ phần vốn góp chi phối của Nhà nước, Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty cổ phần, vốn góp chi phối của nhà nước và Phương án quỹ tiền lương, thù lao của Ban kiểm soát được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông năm 2021 thông qua Tờ trình số 39/TT-HĐQT ngày 25/3/2021 được thực hiện như sau:

đ/c

Stt	Họ và tên	Chức danh trong BKS	Mức thù lao	Năm 2021
1	Phan Tuấn Anh	Trưởng BKS	Không hưởng thù lao	Không hưởng thù lao
2	Nguyễn Công Định	TV BKS không chuyên trách	2.000.000 đồng/tháng	24.000.000 đồng/năm
3	Lê Thị Hoàng Diệu	TV BKS chuyên trách	Không hưởng thù lao	Không hưởng thù lao

2. Công tác đã thực hiện của Ban kiểm soát năm 2021

2.1 Tổng kết các cuộc họp của Ban kiểm soát

Năm qua, Ban kiểm soát đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được Đại hội đồng cổ đông giao. Thường xuyên kiểm tra, giám sát các hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty; xem xét báo cáo tài chính và các hoạt động đầu tư các dự án trên cơ sở phù hợp Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

Ban kiểm soát đã tổ chức các cuộc họp Ban kiểm soát, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên. Ban kiểm soát đã ban hành 12 báo cáo, phối hợp với các phòng: Kinh doanh, Tài chính - Kế toán và 3 Xí nghiệp trực thuộc thành lập các Đoàn kiểm tra về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh.

2.2 Tổng kết các kết luận, kiến nghị của Ban kiểm soát

Qua quá trình kiểm tra đã tiến hành rà soát các quy định về hoạt động của các phòng, xí nghiệp. Ban kiểm soát đã báo cáo kết quả kiểm tra và đưa ra các kết luận, kiến nghị trình lãnh đạo công ty về một số tồn tại nhằm giúp các bộ phận hoạt động hiệu quả hơn. Cụ thể:

2.2.1 Về công tác Tài chính - Kế toán

- Phối hợp phòng Tài chính - Kế toán và Công ty kiểm toán độc lập tiến hành thẩm tra báo cáo tài chính theo định kỳ 6 tháng, 1 năm. Qua đó, đã tham gia ý kiến và thảo luận với đơn vị kiểm toán độc lập các vấn đề vướng mắc, làm báo cáo kết quả kiểm soát và đưa ra đề xuất, kiến nghị với Hội đồng quản trị, Ban giám đốc để có biện pháp giải quyết những vấn đề trong quá trình tổ chức quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Qua giám sát công tác tài chính kế toán, công ty đã tuân thủ đúng chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán hiện hành, thực hiện tốt chế độ báo cáo tài chính, công bố thông tin tài chính định kỳ với Ủy ban chứng khoán Nhà nước và Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

- Công tác thu hồi công nợ khách hàng theo sự phân công chỉ đạo của lãnh đạo Công ty thuộc về phòng Tài chính - Kế toán. Tuy nhiên, để công tác thu hồi công nợ được thực hiện tốt hơn và tránh sự chiếm dụng vốn từ khách hàng, BKS kiến nghị đổi với các khoản nợ khó đòi, nợ đã quá hạn, nợ xấu hàng tuần phòng




Tài chính - Kế toán cung cấp số liệu riêng các đối tượng khách hàng cho phòng Kinh doanh để cùng phối hợp theo dõi.

2.2.2 Về công tác kinh doanh

Căn cứ Nghị quyết số 44/NQ-CNT ngày 22 tháng 4 năm 2021 của Tổng công ty Công nghiệp tàu thủy về việc để Người đại diện vốn của Tổng công ty Công nghiệp tàu thủy tại Công ty cổ phần Cảng Chân Mây biếu quyết thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021;

Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCD ngày 23 tháng 4 năm 2021 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty cổ phần Cảng Chân Mây bao gồm một số chỉ tiêu về tài chính như sau:

- Sản lượng hàng rời: 2.940.000 tấn;
- Sản lượng hàng cont: 20.000 TEUs;
- Doanh thu hàng rời: 162 tỷ đồng;
- Doanh thu hàng cont: 22,7 tỷ đồng;
- Lợi nhuận trước thuế: 1.662 tỷ đồng;
- Nộp ngân sách: 3 tỷ đồng;
- Thu nhập bình quân: 9,5 triệu đồng/người/tháng.

Năm 2021, tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty gặp nhiều khó khăn do đại dịch Covid-19 tiếp tục ảnh hưởng, cũng như tiến độ xây dựng Bến số 2 - Cảng Chân Mây không kịp đưa vào hoạt động như dự kiến ban đầu. Tuy vậy, kết quả sản xuất kinh doanh thể hiện trong Báo cáo tài chính năm 2021 đã phản ánh sự phấn đấu của tập thể CBCNV Cảng Chân Mây vượt qua khó khăn trong năm qua.

Kết quả sản xuất kinh doanh trong năm 2021 về cơ bản đã đạt được các chỉ tiêu được thể hiện trên các mặt sau:

TT	NỘI DUNG	ĐVT	Thực hiện	Kế hoạch	Tỷ lệ % thực hiện/kế hoạch
1	Sản lượng hàng rời	Tấn	3,119,098	2,940,000	1.06
2	Sản lượng hàng cont	TEUs	0	20,000	
3	Doanh thu hàng rời	Tr đ	166,939	162,000	1.03
4	Doanh thu hàng cont	Tr đ	0	22,700	
5	Lợi nhuận trước thuế	Tr đ	2,175	1,662	1.31
6	Nộp ngân sách	Tr đ	810	3,000	0.27
7	Thu nhập bình quân	Đồng	11,710,000	9,500,000	1.23

- Kết quả sản xuất kinh doanh về cơ bản đã đạt được các chỉ tiêu theo Nghị quyết 01/NQ-ĐHĐCD ngày 23 tháng 4 năm 2021 được Tổng công ty thông qua. Tuy nhiên, chỉ tiêu về hàng container không đạt như dự kiến do một số nguyên

nhân khách quan và chủ quan. Và chỉ tiêu nộp ngân sách không đạt là do thuế GTGT được khấu trừ từ Dự án bến số 2 Cảng Chân Mây khấu trừ hơn 14 tỷ đồng vào thuế GTGT phải nộp trong năm 2021, số thuế GTGT còn tiếp tục khấu trừ trong năm 2022 tương ứng hơn 10 tỷ đồng.

- Trong năm, phòng Kinh doanh đã triển khai thực hiện đàm phán, đi đến ký kết hợp đồng với nhiều đối tác khách hàng mới, việc ký kết hợp đồng bảo đảm tính minh bạch, chặt chẽ và đúng thời điểm trước khi hoạt động làm hàng diễn ra.

Bảng tổng hợp sản lượng, doanh thu năm 2020, 2021:

TT	LOẠI HÀNG	Sản lượng 2021	Doanh thu năm 2021	Sản lượng 2020	Doanh thu năm 2020	Tỷ lệ %SL 2021/2020	Tỷ lệ %DT 2021/2020
1	Nhựa đường	15,201	772,989,766	22,132	975,656,777	68.69	79.23
2	Titan	25,132	888,095,209	11,417	421,219,946	220.13	210.84
3	Cát trắng	274,419	8,115,597,567	187,412	5,618,598,835	146.43	144.44
4	Clinker	414,266	12,994,624,743	556,422	18,543,264,338	74.45	70.08
5	Than	630,419	24,851,076,317	438,067	16,249,017,124	143.91	152.94
6	Dăm gỗ	1,587,563	81,424,788,150	1,130,247	63,906,221,903	140.46	127.41
7	Mặt hàng khác	172,098	13,428,795,169	62,421	5,512,908,564	275.71	243.59
8	DT Vận chuyển		3,114,346,570		3,770,357,600		82.60
9	DT thuê bã		3,461,512,156		2,864,550,152		120.84
10	DT khai thác Dlịch		-		7,082,386,446		-
11	DT Xăng dầu		16,303,995,159		10,026,832,048		162.60
12	DT dịch vụ khác		1,583,437,995		2,192,943,072		72.21
Tổng		3,119,099	166,939,258,801	2,408,118	137,163,956,805	129.52	121.71

Trong năm 2021, Ban kiểm soát đã thành lập tổ đánh giá hiệu quả sản xuất năm 2021 trên cơ sở phân tích giá thành sản phẩm và so sánh giá với các Cảng biển miền trung của các Hợp đồng mặt hàng chủ lực (Dăm gỗ, Than cám, Clinker, Cát trắng). Qua đợt kiểm tra đã làm báo cáo kiến nghị lên HĐQT và Ban lãnh đạo nhiều vấn đề liên quan đến giá thành và hiệu quả các hợp đồng ký kết trong năm 2021.

2.2.3 Về công tác đầu tư dự án

Các dự án đầu tư xây dựng của Công ty đang được triển khai đúng tiến độ, cũng như đảm bảo chất lượng yêu cầu. Tình hình giải ngân của các dự án cụ thể như sau:

TT	Tên dự án	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch giải ngân năm 2021	Thực hiện giải ngân năm 2021	Lũy kế giải ngân từ đầu dự án	Nguồn vốn
I	Dự án chuyền tiếp					
1.1	Đầu tư xây dựng Bến số 2 – Cảng Chân Mây	865.000/ 384.270	120.000	8.790	33x2.679	Vốn tự có & vốn vay

TT	Tên dự án	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch giải ngân năm 2021	Thực hiện giải ngân năm 2021	Lũy kế giải ngân từ đầu dự án	Nguồn vốn
1.2	Nạo vét điều chỉnh mở rộng luồng, vũng quay tàu của bến trong (Bến 120m)	4.300	3.918	0	334,000	Vốn tự có
1.3	Dự án đầu tư phục vụ sản xuất kinh doanh năm 2018 (Nhà kho 2.500m ²)	5.000	4.739	223,250	246,250	Vốn tự có
II Các hạng mục sửa chữa, bảo trì Bến số 1 Cảng Chân Mây năm 2021						
1	Sửa chữa Bến số 1 (bản sàn, hệ đầm, cọc...)	10.000	10.000	213,575	2.199,141	Vốn tự có
III Các công việc, hạng mục khác phục vụ sản xuất kinh doanh						
1	Khảo sát, kiểm định định kỳ	499,171	454,518	454,518	464,518	Vốn tự có
2	Kiểm định nâng cấp Bến số 1 – Cảng Chân Mây lên 70.000DWT giảm tải	1.100	176,000	176,000	176,000	Vốn tự có
3	Quy hoạch chi tiết 1/500 Bến số 1 – Cảng Chân Mây	494,693	147,000	147,000	147,000	Vốn tự có

- Tiến độ thực hiện dự án đầu tư xây dựng Bến số 2: Bến cập tàu đã hoàn thành và được Cục Quản lý Xây dựng và Chất lượng công trình Giao thông thông báo kết quả kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình xây dựng đưa vào khai thác sử dụng. Tháng 7/2021 đã công bố đưa vào khai thác với cỡ tàu có mớn nước phù hợp và năm 2022 sẽ hoàn thành toàn bộ giai đoạn 1.

- Công trình Nhà kho 2.500m²: Tiếp tục cho triển khai và dự kiến sẽ thực hiện trong năm 2022.

2.2.4 Về công tác hoạt động của 3 xí nghiệp

a) Hoạt động của Xí nghiệp Cơ giới

Qua quá trình kiểm tra Xí nghiệp Cơ giới theo kế hoạch hoạt động của 6 tháng đầu năm 2021, BKS nhận thấy Xí nghiệp đã thực hiện tốt các quy định của Công ty, công tác quản lý điều động phương tiện phù hợp, thường xuyên thực hiện phương án thay đổi thiết bị xếp dỡ trong quá trình làm hàng nhằm tránh tình trạng một số thiết bị làm hàng quá tải ảnh hưởng tuổi thọ thiết bị. Việc bố trí công nhân vận hành máy xếp dỡ đảm bảo đầy đủ Chứng chỉ đào tạo theo quy định của Nhà nước đối với các phương tiện; đảm bảo đã được huấn luyện về An toàn, vệ sinh lao động.

b) Hoạt động của Xí nghiệp Xếp dỡ

Về công tác kiểm tra quá trình thực hiện quy trình xếp dỡ: Thực hiện đúng quy trình công nghệ xếp dỡ, nắm vững số lượng, chất lượng phương tiện thiết bị và nhân lực lao động điều động trong ca mình phụ trách. Có sự phối hợp giữa

các Xí nghiệp, Phòng, Đội trong quá trình sản xuất. Theo dõi sát sao diễn biến lao động trong các dây chuyền xếp dỡ. Đảm bảo đầy đủ các trang thiết bị khi làm hàng.

Về công tác vận hành của công nhân vận hành cầu tàu: Chứng chỉ đào tạo của công nhân vận hành cầu tàu đúng theo quy định của Nhà nước. Công nhân vận hành cầu tàu đã nhận và sử dụng đúng mục đích dụng cụ bảo hộ lao động được cấp phát (găng tay, mũ, áo quần, khẩu trang, giày, áo mưa...) để thực hiện công tác làm hàng. Thường xuyên tham gia các lớp huấn luyện công tác an toàn, vệ sinh lao động định kỳ, có chứng nhận của cơ quan quản lý nhà nước.

c) Hoạt động kinh doanh xăng dầu, dịch vụ Đại lý tàu biển

Kiểm tra các chứng nhận liên quan đến công tác an toàn trong lĩnh vực kinh doanh xăng dầu, các chứng nhận giấy kiểm định của Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng tỉnh Thừa Thiên Huế đảm bảo đúng quy định pháp luật.

Về lĩnh vực Đại lý tàu biển:

Ban kiểm soát kiến nghị lãnh đạo đơn vị sớm cho ban hành Quyết định thành lập Đại lý tàu biển và phân công chức năng nhiệm vụ cho các thành viên trong Tổ đại lý theo quy định của pháp luật.

Xác định thang bảng giá phí dịch vụ đại lý cho từng loại dịch vụ đại lý để công bố thông tin dịch vụ cảng biển và quy định cụ thể các khoản chi cho phù hợp với Quy chế chi tiêu nội bộ của công ty.

Về công tác quản lý công nợ:

Kiến nghị Xí nghiệp cần xây dựng quy trình quản lý công nợ phải thu hiệu quả hơn, xác định rõ trách nhiệm của cá nhân, quy định cụ thể việc gửi chứng từ, thư nhắc nợ hoặc hóa đơn đến khách hàng, để có thể thu hồi được tiền trong thời gian ngắn nhất, đảm bảo dòng tiền thu về nhanh nhất có thể.

Về định mức hao hụt:

Ban kiểm soát phối hợp với Xí nghiệp tiếp tục cho theo dõi định mức hao hụt từ tháng 07 đến tháng 12 năm 2021 để làm căn cứ trong việc điều chỉnh tỷ lệ hao hụt định mức xăng dầu trong quá trình xuất, nhập dầu theo đúng Thông tư 43/2015/TT-BCT. Dự kiến sẽ kết luận kiến nghị này trong báo cáo quý II/2022.

3. Kết quả đánh giá sự phối hợp giữa Ban kiểm soát với HĐQT, Ban Tổng giám đốc và các cổ đông.

- Trong năm 2021, BKS đã phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành trên nguyên tắc vì lợi ích hợp pháp của đơn vị, của cổ đông và theo đúng các quy định pháp luật, Điều lệ Công ty. Các thành viên BKS đều được mời tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, hàng tuần tham dự cuộc họp giao ban của Ban Giám đốc điều hành.

Với cổ đông, BKS không nhận được thư yêu cầu hay khiếu nại của Cổ đông hoặc Nhóm cổ đông về hoạt động của công ty trong thời gian qua.

II. Thẩm tra báo cáo tài chính năm 2021

(Căn cứ số liệu Báo cáo tài chính 2021 đã được kiểm toán)

- Năm 2021, việc đưa Bến số 2 vào hoạt động từ tháng 07/2021 đã giúp tăng năng lực xếp dỡ hàng hóa qua Cảng Chân Mây, doanh thu năm 2021 đạt 166 tỷ đồng tăng 22% so với cùng kỳ năm 2020. Tuy nhiên, lợi nhuận sau thuế chỉ đạt 1,8 tỷ đồng chỉ bằng 14% so với năm 2020 xuất phát từ một số nguyên nhân chủ yếu:

- Trong năm Công ty đã ghi nhận tăng tài sản và đưa vào sử dụng hạng mục xây dựng cơ bản của Dự án đầu tư xây dựng Công trình Bến số 2 với tổng nguyên giá là 343.884.155.037 đồng làm khấu hao tăng dẫn đến giá vốn tăng tương ứng 22% so với cùng kỳ năm 2020.

- Cùng với khoản vay 193.176.490.609 đồng cho đầu tư Dự án Bến số 2 (tính đến thời điểm 31/12/2021) dẫn đến chi phí tài chính trong năm 2021 tăng 8,2 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2020.

Trên đây là 2 nguyên nhân dẫn đến tỷ lệ tăng doanh thu năm 2021 tỷ lệ nghịch với tỷ lệ tăng lợi nhuận.

- Trong năm 2021 Ban lãnh đạo Công ty đã chỉ đạo tiết kiệm chi phí quản lý để kết quả năm 2021 Công ty không rơi vào thua lỗ, cụ thể chi phí quản lý bình quân hàng năm từ 20-22%/doanh thu thực hiện xuống 16%/doanh thu tương ứng giảm 5,5 tỷ đồng trong năm 2021 so với cùng kỳ.

- Chỉ tiêu Lưu chuyển tiền tệ từ hoạt động kinh doanh: Dòng tiền thuần có được từ hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 dương 27,8 tỷ đồng cho thấy hoạt động của doanh nghiệp được diễn ra liên tục và đảm bảo được hoạt động khác như đầu tư và bù đắp các chi phí.

- Hệ số khả năng thanh toán hiện tại là chỉ số đo lường khả năng doanh nghiệp đáp ứng các nghĩa vụ tài chính ngắn hạn. Chỉ số này ở mức 2-3 lần được xem là tốt, nhưng hiện nay chỉ số này của đơn vị khoảng 1 lần cho thấy thời gian đến việc thực hiện nghĩa vụ thanh toán của đơn vị trong tương lai sẽ khó khăn.

Nhìn chung, năm 2021 các chỉ tiêu tài chính của Công ty đã đạt kế hoạch, kết quả tài chính đảm bảo được tính hiệu quả và lành mạnh trong hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp. Các chỉ tiêu cơ cấu nguồn vốn, tài sản, khả năng thanh toán và hiệu quả hoạt động đều thể hiện Công ty có tình hình tài chính tốt, vốn đầu tư của cổ đông được bảo đảm và phát triển.

III. Kết quả giám sát đối với HĐQT, Ban Tổng giám đốc.

1. Kết quả giám sát các hoạt động của HĐQT trong năm qua

- BKS đã tham gia đầy đủ các phiên họp của Hội đồng quản trị, thông qua đó nắm bắt chủ trương, quyết sách trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, tham gia các góp ý về kế hoạch sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính, các quyết định đầu tư và các dự thảo văn bản, quy chế của Công ty.

- Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Ban Tổng giám đốc bám sát tình hình thực tế, linh hoạt trong công tác điều hành nhằm xây dựng chiến lược sản xuất kinh doanh phù hợp và hiệu quả. Trong năm, HĐQT đã hoàn thành việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo Điều lệ Công ty và chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2021 đạt kế hoạch đề ra.

- Các chính sách của HĐQT mang tính định hướng mục tiêu phát triển sản xuất kinh doanh theo đúng Nghị quyết của ĐHĐCD và giao cho Ban Tổng Giám đốc triển khai thực hiện.

- Trong năm 2021, HĐQT đã tổ chức 11 cuộc họp có biên bản cuộc họp định kỳ và bất thường, đã ban hành 129 Nghị quyết, 12 Quyết định, 7 tờ trình và 10 văn bản khác đúng trình tự, đầy đủ căn cứ pháp lý theo quy định của pháp luật phù hợp với yêu cầu quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

2. Kết quả giám sát các hoạt động của Ban TGĐ trong năm qua:

- Trong năm qua, bằng sự nỗ lực phấn đấu của toàn bộ tập thể cán bộ công nhân viên Công ty Cổ phần Cảng Chân Mây đã vượt qua khó khăn, củng cố niềm tin với khách hàng, phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu theo kế hoạch được duyệt. Ban TGĐ đã thực hiện đúng, đầy đủ Nghị quyết của ĐHĐCD và HĐQT, Quy chế hoạt động của Công ty. Ban TGĐ đã duy trì thường xuyên các cuộc họp giao ban hàng tuần để tập trung giải quyết các vướng mắc trong điều hành SXKD của Công ty.

- Mọi hoạt động quản trị điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty đều được chỉ đạo giám sát chặt chẽ của HĐQT; Tổng Giám đốc thường xuyên báo cáo HĐQT để kịp thời có ý kiến chỉ đạo khi cần thiết.

- Trong phạm vi quyền hạn, trách nhiệm của mình, Ban TGĐ trong năm qua đã hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ, đúng quy chế, phù hợp với Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty, triển khai kịp thời các Quyết định, Nghị quyết của ĐHĐCD, HĐQT không có vi phạm nào làm ảnh hưởng tới hiệu quả hoạt động của Công ty.

IV. Kiến nghị

1. Kiến nghị về kiểm toán dự án Bến số 2: HĐQT đã ban hành Nghị quyết số 06/NQ-HĐQT ngày 19/1/2022 về việc tạm dừng thi công để quyết toán khối lượng thực hiện Dự án Đầu tư xây dựng Bến số 2 - Cảng Chân Mây với tổng giá trị trên sổ sách kế toán là 343,8 tỷ đồng tính đến ngày 31/12/2021. Ban kiểm soát kiến nghị Lãnh đạo công ty chỉ đạo Ban quản lý dự án cho tiến hành kiểm toán các hạng mục, công trình của Dự án Bến số 2 đã hoàn thành tính đến thời điểm ngày 31/12/2021.

2. Kiến nghị về hoàn tiền ký quỹ Dự án Bến số 2: Ngày 14/04/2017, Công ty đã chuyển tiền ký quỹ đối với việc đầu tư xây dựng Bến số 02- Cảng Chân Mây theo thỏa thuận ký quỹ số 50/QĐ- KKTNCN với số tiền 10 tỷ đồng. Căn cứ quy định tại khoản 9, Điều 26, Nghị định số 31/2021/NĐ-CP hướng dẫn Luật Đầu tư ngày 26/03/2021, thay thế Nghị định số 118/2015/NĐ-CP việc hoàn trả số tiền ký quỹ được quy định như sau:

"Hoàn trả 50% số tiền đã ký quỹ hoặc giảm 50% mức bảo lãnh tại thời điểm nhà đầu tư đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất và được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp giấy phép hoặc chấp thuận khác để thực hiện hoạt động xây dựng (nếu có);

Hoàn trả số tiền ký quỹ còn lại và tiền lãi phát sinh từ số tiền ký quỹ (nếu có) hoặc chấm dứt hiệu lực của bảo lãnh nghĩa vụ ký quỹ tại thời điểm nhà đầu tư đã hoàn thành việc nghiệm thu công trình xây dựng;"

Ban kiểm soát kiến nghị Lãnh đạo công ty chỉ đạo bộ phận chuyên môn sớm hoàn thiện hồ sơ nghiệm thu công trình xây dựng Dự án Bến số 2 – (giai đoạn 1) liên hệ với Ban quản lý KKT CN tỉnh để làm thủ tục hoàn tiền ký quỹ.

3. Đẩy nhanh tiến độ thuê trang thiết bị, khai thác hiệu quả cầu cảng số 2: Cầu cảng số 2 đi vào hoạt động từ tháng 7/2021 với chiều dài 275m, tiếp nhận tàu hàng tổng hợp 50.000 DWT giám tải. Tuy nhiên, qua kết quả khai thác trong 6 tháng cuối năm 2021 hiệu suất khai thác cầu bến số 2 chưa cao. Ban kiểm soát kiến nghị Lãnh đạo công ty cần chỉ đạo các bộ phận đẩy nhanh thủ tục thuê cầu cảng chuyên dụng để phục vụ làm hàng Container đúng kế hoạch vào tháng 7/2022. Đồng thời đầu tư thêm thiết bị nâng hạ, hệ thống dịch vụ băng tải bổ sung tại cầu cảng số 2 nhằm tăng tối đa hiệu quả khai thác cầu bến.

Trên đây là báo cáo công tác kiểm tra, giám sát kế hoạch hoạt động Ban kiểm soát trong năm 2021. Ban kiểm soát kính trình quý vị cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần Cảng Chân Mây.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- BKS, NĐHĐN;
- Lưu: VT. HC.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Phan Tuấn Anh